

Số 50 /2009/QĐ.UBND

Vũng tàu, ngày 03 tháng 8 năm 2009.

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2009.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 17/12/2008 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu khóa IV-kỳ họp thứ 12 số 01/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009;

Căn cứ công văn số 5160/BKH-TH ngày 14/7/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, 2011.

Xét đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số: 1865 /SKHĐT-XDCB ngày 30/7/2009;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2009 theo các phụ lục đính kèm quyết định này.

Điều 2: Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư để triển khai thực hiện, các chủ đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức giải ngân hết số vốn đã được bố trí trong năm 2009.

Điều 3: Chánh văn phòng UBND Tỉnh, giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước BR-VT, các chủ đầu tư và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

-Như điều 3.

-Lưu VT,TH

Km

TM.UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CHỦ TỊCH



ngli
Trần Minh Sanh
Trần Minh Sanh

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2009 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 50 /2009/QĐ-UBND ngày 03 /8/2009 của UBND tỉnh BR-VT)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
	TỔNG SỐ		2.137.900	350.000	2.441.285	350.000	
A	DỰ ÁN TRONG ĐIỂM		700.000		752.500		
	<i>TTKL DA đã hoàn thành</i>						
1	Đường ven biển từ Vũng tàu ra Bình Thuận (8 đoạn, bao gồm đường qua trung tâm thị trấn Long hải)	Sở GTVT	9.000		9.000		
2	Cầu và đường sang Gò găng TP Vũng tàu	Sở GTVT	10.000		2.000		
	<i>DA chuyển tiếp</i>						
1	Nâng cấp QL56 đoạn qua tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu	Sở GTVT	22.500		5.000		Phần NSDP đầu tư 176.614 triệu đồng
2	Đường 51B (Đoạn cuối QL 51)	Sở GTVT	100.000		60.000		Phần NSDP đầu tư 356.313 triệu đồng
3	Nâng cấp QL 55 đoạn qua tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu	Sở GTVT	12.000		2.000		Phần NSDP đầu tư 37.512 triệu đồng
4	Trường Cao đẳng cộng đồng	Sở GD và ĐT	20.000		8.000		
5	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú mỹ 1	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PMI	250.000		250.000		
6	Dự án ODA thu gom và xử lý nước thải TP Vũng tàu	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	90.000		90.000		Vốn ODA: 50 tỷ đồng, vốn đối ứng 40 tỷ đồng
7	Trung tâm hành chính-Chính trị tỉnh (Trung tâm hội nghị)	Sở Xây dựng	40.000		40.000		
	<i>DA khởi công mới</i>						
1	TT Hành chính-Chính trị tỉnh (Trụ sở cơ quan khối Đảng, Đoàn thể)	Sở Xây dựng	30.000		59.200		
2	TT Hành chính-Chính trị Tỉnh (Trụ sở cơ quan khối Chính quyền)	Sở Xây dựng	30.000		90.000		
3	Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh (Thiết bị kỹ thuật truyền hình-Thiết bị chuyên dùng)	Đài PTTH Tỉnh	20.000		20.000		
4	XD mới BV Tỉnh tại Bà Rịa	Sở Xây dựng	60.000		60.000		
5	Đường và cầu từ Gò găng sang Long sơn	Sở GTVT	1.000		51.000		Trong đó vốn TW ứng trước dự toán năm 2010 theo văn bản số 5160/BKH-TH ngày 14/7/2009 của Bộ KH và ĐT là 50 tỷ đồng
	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>						
1	TT Hành chính-Chính trị Tỉnh (Khởi phục vụ)	Sở Xây dựng	0		800		
2	XD mới BV thành phố Vũng tàu	Sở Xây dựng	2.500		2.500		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
3	Công viên Bàu sen thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	2.000		2.000		BTGPMB mặt hồ
4	Khu chế biến hải sản tại Bắc sông Rạng	Sở NN và PTNT	800		800		
5	Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh (Trạm phát sóng núi Lớn)	Đài PTTH Tỉnh	200		200		
B	CÁC DỰ ÁN CÒN LẠI						
I	Thành phố Vũng tàu		115.000		109.000		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Trường THCS phường 10	UBND TP Vũng tàu	6.700		3.850		
2	Trụ sở UBND phường 12 thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	0		820		
3	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư 4,1 ha tại đường 51B TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	1.400		1.400		
b	<u>Dự án chuyển tiếp</u>						
1	Đường vào khu nhà ở Đồi Ngọc tước TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	2.000		2.000		
2	Đường Võ Thị Sáu TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	4.800		4.800		
3	Trường THCS phường 2	UBND TP Vũng tàu	10.000	10.000	13.000	13.000	
4	Trường THCS phường 12 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	10.000	10.000	7.000	7.000	
5	Trụ sở UBND phường Nguyễn An Ninh (Bàu trũng)	UBND TP Vũng tàu	2.200		2.200		
6	Trụ sở UBND phường 10 (mới)	UBND TP Vũng tàu	6.300		5.700		
7	Các tuyến đường công cộng thuộc khu 155-156 Thùy vân thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	8.000		8.000		
8	Đường Ngô quyền phường 10 TPVT	UBND TP Vũng tàu	13.000		13.000		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trường THCS phường 5 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	8.000	8.000	8.000	8.000	
2	Trường mẫu giáo Sơn ca phường 4 TPVT	UBND TP Vũng tàu	5.000	5.000	5.000	5.000	Công ty CP Trùng Dương tài trợ 5 tỷ đồng
3	Trường tiểu học bán trú Hạ long	UBND TP Vũng tàu	5.000		7.000		
4	Trường tiểu học Long sơn (thay cho trường tiểu học Bến Đập thôn 3 Long sơn)	UBND TP Vũng tàu	5.000		5.000		
5	Khu tái định cư dự án Trung tâm văn hóa thể thao Bàu trũng	UBND TP Vũng tàu	17.000		16.000		
6	Đường Phước thắng TPVT	UBND TP Vũng tàu	9.700		3.930		
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường THCS Hàn Thuyên (thay cho trường THCS phường 9)	UBND TP Vũng tàu	150		150		
2	Trường tiểu học Bến Nôm phường 10	UBND TP Vũng tàu	100		100		
3	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	100		800		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
4	Đường Lê Quang Định từ đường 30/4 đến đường Bình giá phường 10 TPVT	UBND TP Vũng tàu	150		150		
5	Trường THCS phường 8	UBND TP Vũng tàu	50		50		
6	Trường THCS phường 11	UBND TP Vũng tàu	50		50		
7	TT Hành chính TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	200		200		
8	Rừng ngập mặn cảnh quan Phước cơ và phía bắc đường Gò găng sang Long sơn	UBND TP Vũng tàu	100		100		
9	Đường vào trường THCS phường 12 TPVT	UBND TP Vũng tàu			150		
10	Cải tạo nâng cấp đường Bình giá (đoạn từ Lê Hồng Phong đến đường 51B-Nguyễn An Ninh	UBND TP Vũng tàu			150		
11	Khu di tích lịch sử nhà má Tám Nhung	UBND TP Vũng tàu			350		
12	Đường vào trụ sở UBND phường 10	UBND TP Vũng tàu			50		
II	Thị xã Bà Rịa		105.000		112.000		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Trường mầm non Phước hưng	UBND TX Bà Rịa	2.250		2.250		
2	Khu nhà ở tái định cư H20 (lô C, E, F, G) phường Phước hưng thị xã Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	5.300		5.300		
3	Hạ tầng đường trục Long toàn	UBND TX Bà Rịa	2.100		2.000		
4	Đường nối Ngã 3 Hòa long-Hương lộ 10 giai đoạn 2	UBND TX Bà Rịa	3.000		3.000		
5	Cải tạo bờ Đông sông Dinh (đoạn cầu Long hương đến QL51)	UBND TX Bà Rịa	3.000		3.000		
6	Nhà thi đấu TDTT thị xã BR	UBND TX Bà Rịa	1.300		1.300		
7	Trường mầm non Phước tân thị xã Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	2.400		2.400		
8	Trường THPT Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	4.000	4.000	4.000	4.000	
9	Trường THCS Nguyễn Du	UBND TX Bà Rịa	3.000		3.000		
10	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Gò cát 6	UBND TX Bà Rịa	5.000		5.000		
11	Đường Điện Biên Phủ kéo dài (đường hóa táng-27/4)	UBND TX Bà Rịa	6.000		6.000		
12	Đường quy hoạch số 11 (đoạn nhà máy nước-QL56)	UBND TX Bà Rịa	6.000		6.000		
b	<u>Dự án chuyển tiếp</u>						
1	Trường THCS Kim dinh	UBND TX Bà Rịa	7.000	7.000	7.000	7.000	
2	Trường tiểu học Trần Văn Quan TX Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	9.000	9.000	9.000	9.000	
3	Đường vào khu công nghiệp khí thấp áp Long hương	UBND TX Bà Rịa	2.000		2.000		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
4	Khu nhà ở liên kế các lô I, K thuộc khu tái định cư H20	UBND TX Bà Rịa	7.000		9.500		
5	Khu nhà ở liên kế lô M thuộc khu tái định cư H20	UBND TX Bà Rịa	7.000		9.500		
6	Đường N7 (QL56-QH số 2)	UBND TX Bà Rịa	5.000		5.000		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trụ sở UBND phường Long tâm	UBND TX Bà Rịa	3.600		3.600		
2	Đường QH số 4 thị xã Bà Rịa (giai đoạn 1)	UBND TX Bà Rịa	6.000		6.000		Đầu tư nền đường
3	Kè bờ Đông sông dinh giai đoạn 2	UBND TX Bà Rịa	5000		5000		
4	Khu tái định cư Đông QL 56	UBND TX Bà Rịa	4.000		4.000		
5	Trường THCS Long toàn	UBND TX Bà Rịa	5.000		5.000		
6	Trường mầm non Kim dinh thị xã Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	0		2.000		
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường tiểu học bán trú Long hương	UBND TX Bà Rịa	100		100		
2	Trường tiểu học Điện biên TX Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	100		100		
3	Trường tiểu học Phan Bội Châu TX Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	150		150		
4	Trường THCS Phước tân	UBND TX Bà Rịa	150		100		
5	Trường THCS Gò cát	UBND TX Bà Rịa	100		100		
6	Khu bán trú và 12 phòng học trường tiểu học Kim dinh	UBND TX Bà Rịa	100		100		
7	Khu tái định cư phía Bắc hương lộ 10 phường Long tâm thị xã Bà Rịa (phục vụ BTGPMB khu Vạn kiếp)	UBND TX Bà Rịa	200		200		
8	Đường vào KCN Kim Dinh (Đường QH số 14 phường Kim dinh)	UBND TX Bà Rịa	150		150		
9	Hệ thống đèn cao áp sân vận động thị xã Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa			50		
10	Trường Nguyễn Bá Ngọc	UBND TX Bà Rịa			50		
11	Công viên 30/4 (57 ha Vạn Kiếp) thị xã Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa			50		
III	<u>Huyện Tân thành</u>		110.000		115.000		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Trường tiểu học Chu hải	UBND H. Tân thành	8.000		6.000		
2	Trường mầm non xã Phước hòa	UBND H. Tân thành	300		1.278		
3	Mở rộng trường THCS Chu Văn An xã Sông xoài	UBND H. Tân thành	2.800		2.800		
4	Trường tiểu học Nguyễn Thị Định xã Tân phước	UBND H. Tân thành	1.900		1.900		
5	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư 2 ha Mỹ xuân	UBND H. Tân thành	350		350		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
6	XD 99 căn hộ tại khu tái định cư 44 ha Vạn hạnh thị trấn Phú mỹ	UBND H. Tân thành	9.800		7.200		
7	TT chi phí CBĐT HTKT cụm CN-TTCN Hắc dịch	UBND H. Tân thành	0		200		
8	XD nhà thô phục vụ tái định cư tại khu vực 2ha Mỹ xuân	UBND H. Tân thành	4.000		4.000		
9	Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú mỹ 44 ha	UBND H. Tân thành	3.000		5.642		
<i>c</i>	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Trường THCS Phú mỹ	UBND H. Tân thành	9.000	9.000	4.000	4.000	
2	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Tân thành	UBND H. Tân thành	5.000	5.000	5.000	5.000	
3	Trường tiểu học Nguyễn thị Minh Khai xã Phước hòa	UBND H. Tân thành	10.000	10.000	8.000	8.000	
4	Trường tiểu học Phan Đình Phùng xã Sông xoài	UBND H. Tân thành	6.000	6.000	9.000	8.000	
5	Trường tiểu học bán trú Phú mỹ	UBND H. Tân thành	10.000	10.000	5.000	5.000	
<i>c</i>	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Hạ tầng khu tái định cư Mỹ xuân 26,54 ha	UBND H. Tân thành	18.000		18.000		
2	Trường tiểu học Trung Vương xã Hội bài (xã Tân hòa)	UBND H. Tân thành	5.000	5.000	5.000	5.000	
3	XD bổ sung các phòng chức năng trường THPT Phú mỹ	UBND H. Tân thành	6.000	6.000	6.000	6.000	
4	Trường tiểu học Nguyễn Công Trứ xã Hắc dịch	UBND H. Tân thành	5.000		14.000		
5	Trường THCS xã Tân hòa	UBND H. Tân thành	50		2.800		
6	Trường THCS Mỹ xuân cơ sở 2	UBND H. Tân thành	100		3.000		
7	Đường quy hoạch I khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H. Tân thành	3.000		3.000		
8	Đường số 5 khu QH dân cư Ngọc hà	UBND H. Tân thành	2.000		2.000		
<i>d</i>	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường THCS xã Tân phước	UBND H. Tân thành	50		50		
2	Trường THCS Phan Chu Trinh xã Mỹ xuân	UBND H. Tân thành	50		50		
3	TT văn hóa thể thao huyện Tân thành (sân vận động, Nhà thiếu nhi)	UBND H. Tân thành	100		80		
4	Trường tiểu học bán trú xã Mỹ xuân	UBND H. Tân thành	50		50		
5	Trường tiểu học Châu pha B	UBND H. Tân thành	50		50		
6	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Hắc dịch huyện Tân thành	UBND H. Tân thành	50		50		
7	Trường mầm non xã Sông xoài	UBND H. Tân thành			50		
8	Trường mầm non xã Châu pha	UBND H. Tân thành			50		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
9	Trường mầm non xã Tân hòa	UBND H.Tân thành			50		
10	Khu tái định cư xã Hắc dịch	UBND H.Tân thành	100		100		
11	Khu tái định cư xã Tân phước	UBND H.Tân thành	100		100		
12	Khu tái định cư xã Tân hòa-Tân hải	UBND H.Tân thành	100		100		
13	Đường vào cụm CN-TTCN Hắc dịch	UBND H.Tân thành	50		50		
IV	<u>Huyện Long điền</u>		95.000		95.000		
a	<u>TKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Đường quy hoạch số 6 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	1.200		1.200		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	6.700		6.700		
b	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Trường THCS Phước tinh 2	UBND H.Long điền	5.000	5.000	5.000	5.000	
2	Trường THCS Phước hưng 2	UBND H.Long điền	8.000	8.000	8.000	8.000	
3	Đường 44A giai đoạn II	UBND H.Long điền	8.000		8.000		
4	Đường 44A giai đoạn 2 (cấp thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh)	UBND H.Long điền	11.000		11.000		
5	Đường quy hoạch số 1 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	2.000		2.000		
6	Đường quy hoạch số 3 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	8.000		8.000		
7	Đường quy hoạch số 14 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	5.000		5.000		
8	Đường quy hoạch số 15 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	5.500		5.500		
9	Đường quy hoạch số 16 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	6.000		6.000		
10	Đường vào và hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Phước tinh	UBND H.Long điền	5.000		5.000		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trường tiểu học An Nhứt	UBND H.Long điền	3.500		3.500		
2	Trường THCS Long Điền	UBND H.Long điền	4.000		4.000		
3	Trường tiểu học Phước Tinh 3	UBND H.Long điền	3.000		3.000		
4	Đường quy hoạch số 11 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	4.000		4.000		VB số 1957/UBND.VP ngày 03/4/2008 của UBND tỉnh
5	Đường quy hoạch số 17 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	4.000		4.000		VB số 1957/UBND.VP ngày 03/4/2008 của UBND tỉnh
6	Đường quy hoạch số 8 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	4.000		4.000		VB số 1957/UBND.VP ngày 03/4/2008 của UBND tỉnh
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường THCS Long hải 2	UBND H.Long điền	150		150		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
2	Trường tiểu học bán trú Phước hưng 3	UBND H.Long điền	100		100		
3	Trường THPT liên xã Phước tỉnh-Phước hưng	UBND H.Long điền	100		100		
4	Trường THPT thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	100		100		
5	Trường tiểu học Phước tỉnh 1	UBND H.Long điền	100		100		
6	Trường tiểu học bán trú Long hải	UBND H.Long điền	200		200		
7	Trường tiểu học bán trú Phước tỉnh	UBND H.Long điền	200		200		
8	XD nhà công vụ giáo viên khu vực Long hải-Phước tỉnh	UBND H.Long điền	50		50		
9	Nâng cấp mở rộng cảng Lò voi xã Phước hưng (bờ kè, nhà lồng chợ hải sản)	UBND H.Long điền	100		100		
V	Huyện Đất đỏ		100.000		100.000		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Trường THPT liên xã Phước hội-Lộc an-Long mỹ	UBND H.Đất đỏ	1.700		1.700		
2	Nghĩa địa huyện Long đất tại Lộc an	UBND H.Đất đỏ	5.000		5.000		
3	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Bàu bèo (khu vực cống Dầu)	UBND H.Đất đỏ	9.000		9.000		
4	XD Trung tâm hành chính huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	7.000		7.000		
b	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Trường tiểu học Long tân	UBND H.Đất đỏ	6.000	6.000	6.000	6.000	
2	Trường tiểu học Võ Thị Sáu	UBND H.Đất đỏ	8.000	8.000	8.000	8.000	
3	Trường tiểu học Lộc an	UBND H.Đất đỏ	10.000	10.000	10.000	10.000	
4	Trường THPT Võ Thị Sáu (XD khu chức năng)	UBND H.Đất đỏ	2.000		2.000		
5	Đường Phước hội-Lộc an	UBND H.Đất đỏ	7.000		7.000		
6	Cải tạo nâng cấp tỉnh lộ 52 qua khu trung tâm Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	20.000		20.000		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trường THCS Lộc An	UBND H.Đất đỏ	6.000	6.000	6.000	6.000	
2	Trụ sở UBND xã Phước Long Thọ huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	5.200		5.200		
3	Đường Phước hải-Lộc an	UBND H.Đất đỏ	12.000		12.000		
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường tiểu học Phước Hải 3	UBND H.Đất đỏ	100		100		
2	Trường tiểu học Phước Hòa Long	UBND H.Đất đỏ	100		50		
3	Trường THCS xã Phước thành	UBND H.Đất đỏ	100		100		
2	Trường mầm non khu vực Đất đỏ-Phước Long Thọ	UBND H.Đất đỏ			50		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
4	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Võ Thị Sáu và THPT Dương Bạch Mai huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	50		50		
5	Trụ sở UBND thị trấn Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	100		100		
6	Nâng cấp đường vào xã Lộc an đoạn từ ngã 3 Lộc an đến giáp đường ven biển	UBND H.Đất đỏ	50		50		
7	Đường QH số 2 xã Phước long thọ	UBND H.Đất đỏ	200		200		
8	Đường QH số 3 xã Phước long thọ	UBND H.Đất đỏ	200		200		
9	Đường QH số 2 xã Phước hải	UBND H.Đất đỏ	200		200		
VI	Huyện Châu đức		95.000		100.000		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Công viên phía trước trụ sở Huyện ủy và UBND huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	2.100		2.100		
2	Mở rộng trụ sở UBND huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	1.000		1.000		
3	Trường tiểu học Ngãi giao TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	3.700		3.700		
4	Trường THCS Phan Đình Phùng TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	4.000	4.000	8.000	6.000	
5	Trường tiểu học Đình Tiên Hoàng xã Đá bạc	UBND H.Châu đức	3.400		3.400		
6	Trường mầm non xã Láng lớn	UBND H.Châu đức	2.500	2.500	2.500	2.500	
7	Đường quy hoạch số 2 và số 4 thị trấn Ngãi giao (đoạn phía Đông QL 56)	UBND H.Châu đức	680		680		
8	Đường 31 xã Nghĩa thành	UBND H.Châu đức	3.000		3.000		
9	Đường Xuân sơn-Đá bạc	UBND H.Châu đức	6.000		6.000		
10	Đường số 1 thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	6.000		2.000		
11	Trường mầm non khu vực Xà bang-Kim long	UBND H.Châu đức	4.000	4.000	4.000	4.000	
12	Đường vào xã Cù bị	UBND H.Châu đức	5.000		5.000		
13	Đền thờ liệt sỹ huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	2.600		2.600		
14	Trụ sở UBND xã Suối rao	UBND H.Châu đức	1.700		1.700		
b	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Trường THCS Quang Trung xã Nghĩa thành	UBND H.Châu đức	6.000	6.000	4.000	4.000	
2	Trường THCS Nguyễn Công Trứ xã Suối nghệ	UBND H.Châu đức	7.000	7.000	7.000	7.000	
3	Trường THCS Quảng thành xã Quảng thành	UBND H.Châu đức	6.000	6.000	8.000	8.000	
4	Trụ sở UBND xã Bàu chinh	UBND H.Châu đức	4.000		4.000		
5	Nhà ăn và nhà nghỉ trưa CBCC UBND huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	3.000		3.000		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trường tiểu học Trần Quang Diệu xã Cù bị	UBND H.Châu đức	8.000		6.000		
2	Trường tiểu học Phan Chu Trinh xã Cù bị	UBND H.Châu đức	7.000	7.000	5.000	5.000	
3	Trường tiểu học Lê Hồng Phong xã Kim long	UBND H.Châu đức	4.000	4.000	4.000	4.000	
4	Trường mầm non xã Suối rao	UBND H.Châu đức	50		3.000		
5	Trường mầm non xã Quảng thành	UBND H.Châu đức	50		3.000		
6	Trụ sở UBND thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	3.800		3.800		
7	Trụ sở UBND xã Đá bạc huyện Châu đức	UBND H.Châu đức			2.950		
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	TT văn hóa thể thao huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	120		120		
2	Trường mầm non xã Cù bị	UBND H.Châu đức	50		50		
3	XD nhà công vụ giáo viên khu vực Ngãi giao	UBND H.Châu đức	50		50		
4	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Trần Phú huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	50		50		
5	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Ngô Quyền huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	50		50		
6	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Nguyễn Văn Cừ huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	50		50		
7	Trường mầm non khu vực Bình giả-Bình trung huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	50		50		
8	Trường mầm non xã Bàu chình	UBND H.Châu đức			50		
9	Trường THCS xã Bàu chình	UBND H.Châu đức			50		
10	Đường QH số 25 thị trấn Ngãi giao huyện Châu đức	UBND H.Châu đức			50		
VII	Huyện Xuyên mộc		95.000		121.000		
a	<u>TKKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Nâng cấp mở rộng trường THCS Hòa hội	UBND H.Xuyên mộc	3.800		3.800		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư huyện XM (khu BV cũ)	UBND H.Xuyên mộc	2.700		2.700		
3	Bãi chứa rác tại Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	3.400		3.400		
4	Nâng cấp đường 27 tháng 4 thị trấn Phước Bửu (bao gồm hạng mục cấp nước)	UBND H.Xuyên mộc	1.500		1.500		
5	Đường quy hoạch số 8 thị trấn Phước bửu	UBND H.Xuyên mộc	1.700		1.700		
6	Đường quy hoạch số 4 thị trấn Phước bửu	UBND H.Xuyên mộc	1.500		1.500		
7	Trường tiểu học Thanh bình	UBND H.Xuyên mộc	3.000	3.000	3.000	3.000	

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
8	Trường THCS Bung riêng	UBND H.Xuyên mộc	2.600		2.600		
9	Vòng xoay ngã 4 thị trấn Phước bửu huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	2.000		2.000		
b	<u>DA chuyên tiếp</u>						
1	Trường THCS xã Tân lâm	UBND H.Xuyên mộc	5.000	5.000	5.000	5.000	
2	Trường THCS đội 3 giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc	5.000	5.000	5.000	5.000	
3	Trường tiểu học Thống nhất xã Tân lâm	UBND H.Xuyên mộc	6.000	6.000	6.000	6.000	
4	Trường tiểu học xã Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	8.000	8.000	8.000	8.000	
5	Trường THPT liên xã Bông trang-Bung riêng-Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	13.500	13.500	13.500	13.500	
6	Đường Gò cát-Chuông quýt	UBND H.Xuyên mộc	3.500		3.500		
7	Đường 328 nối dài-Xóm Rẫy (QH số 5)	UBND H.Xuyên mộc	6.000		6.000		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trường mầm non xã Bàu lâm	UBND H.Xuyên mộc	4.000		4.000		
2	Trường mầm non xã Hòa hội	UBND H.Xuyên mộc	3.000	3.000	3.000	3.000	
3	Trường mầm non xã Phước tân	UBND H.Xuyên mộc	3.000		3.000		
4	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	5.000	5.000	5.000	5.000	
5	Trường mầm non xã Hòa hưng	UBND H.Xuyên mộc	50		3.000		
6	Trường mẫu giáo xã Tân lâm	UBND H.Xuyên mộc	50		3.000		
7	Trường mầm non Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	50		3.000		
8	Trường THCS xã Phước tân giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc			4.000		
9	Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão Bến lợi Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	10.000		20.000		Trong đó vốn TW hỗ trợ năm 2009: 5 tỷ đồng và ứng trước vốn dự toán ngân sách TW năm 2010 theo văn bản số 5160/BKH-TH ngày 14/7/2009 của Bộ KH và ĐT là 10 tỷ đồng. Tổng cộng vốn TW là 15 tỷ đồng
10	Trụ sở UBND xã Bình châu huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	50		3.000		
d	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trường tiểu học Bung kè B	UBND H.Xuyên mộc	100		100		
2	Giai đoạn 3 trường tiểu học Huỳnh Minh Thạnh	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
3	Trường tiểu học Hòa Hưng	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
4	Trường tiểu học Phước tân xã Phước tân	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
5	Nâng cấp trường tiểu học Phước bửu (khối hiệu bộ, khối bộ môn, bán trú)	UBND H.Xuyên mộc	50		50		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
6	Trường tiểu học Hòa Hội	UBND H.Xuyên mộc	100		100		
7	XD nhà công vụ giáo viên trường THPT Hòa bình huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
8	Nâng cấp cải tạo đường Cầu dài Phước thuận	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
9	Giai đoạn 2 trường THCS Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
10	Giai đoạn 2 trường THCS Bông trang	UBND H.Xuyên mộc	50		50		
11	Đường QH số 4 (đoạn 2)	UBND H.Xuyên mộc			200		
VIII	<u>Huyện Côn đảo</u>		50.000		46.600		
	<u>TTKL công trình hoàn thành</u>						
1	Trường mầm non huyện Côn đảo	UBND H.Côn đảo	2.000		2.000		
2	Thư viện huyện Côn đảo	UBND H.Côn đảo			700		
	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Hệ thống công trình phụ phục vụ du lịch sinh thái Vườn quốc gia Côn đảo	Vườn QG Côn đảo	1.500		1.500		
2	Trùng tu tôn tạo di tích Trại 2 thuộc khu di tích lịch sử Côn đảo	Sở VH-TT và DL	1.400		1.400		
3	Cải tạo nâng cấp cảng Côn đảo tại Vũng tàu	BQL Cảng Bến đầm	16.300		16.300		
4	Cải tạo nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị Côn đảo	UBND H.Côn đảo	17.000		17.000		
5	Hệ thống cấp nước khu trung tâm trị trấn Côn đảo	UBND H.Côn đảo			1.300		
	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Trạm xử lý rác tại Côn đảo	UBND H.Côn đảo	6.000		100		
2	Cải tạo lưới điện 22KV Côn đảo	UBND H.Côn đảo	5.000		5.000		
	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	XD chung cư công vụ	UBND H.Côn đảo	150		150		
2	Chung cư cho người thu nhập thấp	UBND H.Côn đảo	250		250		
3	Cảng tàu khách Côn đảo	BQL Cảng Bến đầm	400		400		
4	Mở rộng nâng công suất nhà máy điện An hội Côn đảo	UBND H.Côn đảo			100		
5	Đường và kè quanh hồ Quang Trung Côn đảo	UBND H.Côn đảo			100		
6	XD phân khu hành chính dịch vụ Vườn quốc gia Côn đảo	Vườn QG Côn đảo			200		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
7	XD trạm bảo vệ rừng tại Hòn tre lớn, Hòn Bà và Hòn tre nhỏ, nâng cấp các trạm quản lý bảo vệ rừng tại Hòn bầy cạnh, Hòn tài, Hòn cau, Cỏ ông, Cơ động, Bến đằm	Vườn QG Côn đảo			100		
IX	<u>DA do các BOLDA, các sở ngành thuộc Tỉnh làm chủ đầu tư</u>		<u>590.900</u>		<u>764.735</u>		
a	<u>TTKL DA đã hoàn thành</u>						
1	Nâng cấp bến xe khách thành phố Vũng tàu	Cty DV vận tải và Bến xe	700		700		
3	Đường Hạ long lên cáp treo Núi nhỏ	Cty XD và PT đô thị	3.200		3.200		
4	Đường Hoàng Hoa Thám	Sở GTVT	2.000		2.000		
5	XD chung cư số 11 Lý thường Kiệt	XN QL và KD nhà	2.200		2.200		
6	XD phòng làm việc của Trung tâm nghiên cứu phát triển và Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và kho lưu trữ hồ sơ sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH và ĐT	30		30		
7	Trường dạy nghề tại huyện Tân thành	Sở LĐ-TBXH	3.000		0		
8	Trường PTTH Vũng tàu (trường chuẩn QG)	Sở Xây dựng	3.500		3.500		
9	Nâng cấp cải tạo đường từ QL51 vào cảng Baria Serece	BQL các khu CN BR-VT	1.500		1.500		
10	Nâng cấp cải tạo đường Chinfon đoạn từ QL51 đến hàng rào KCN Phú mỹ 1	BQL các khu CN BR-VT	1.000		1.000		
11	Hạ tầng khu nuôi tôm công nghiệp Lộc an	Sở NN và PTNT	10.000		5.000		
12	Đầu tư xây dựng Bãi đậu xe và tập kết vật tư tại phường 12 TPVT cho Cty Công trình giao thông Tỉnh	Cty Công trình Giao thông	250		250		
13	Đường vào khu công nghiệp Mỹ xuân B1 mở rộng	BQL các khu CN BR-VT	4.000		0		
14	Hệ thống thủy lợi Sông Hòa	Sở NN và PTNT	2.000		2.000		
15	XD Bãi đỗ xe khu vực Dinh cô huyện Long điền	Sở GTVT	2.200		660		
17	Xây dựng trụ sở sở Công nghiệp	Sở Công Thương	1.800		300		
18	Trụ sở TT Nước sinh hoạt và VSMT nông thôn	TTNSH&VSMT	1.700		1.700		
19	DA xử lý âm thanh, thông gió, chống nóng và bổ sung chi tiết mặt đứng công trình Nhà thi đấu đa năng Bàu trũng	Sở Xây dựng	350		350		
20	XD 6 phòng học bộ môn trường THCS Phước nguyên thị xã Bà rịa	Sở GD và ĐT	1.500		1.500		Trong đó vốn đối ứng của NS tỉnh 1.425 tr đồng, vốn TW: 1.716 tr đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
21	Đầu tư hệ thống PCCC và thang thoát hiểm 4 chung cư khu Đông Bắc sân bay	XN-QL và KD nhà	350		350		
22	Sửa chữa chính trang Nhà thi đấu đa năng TPVT	Sở Xây dựng	300		300		
23	Chi phí CBĐT sửa chữa nhà khách UBND tỉnh	VP UBND tỉnh	0		120		
24	Trùng tu tôn tạo di tích lịch sử Trận địa pháo và hầm thủy lôi Núi lớn	Bảo tàng tỉnh			1.320		
25	Sửa chữa trụ sở Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	1.180		1.060		
b	<u>DA chuyển tiếp</u>						
1	Mở rộng Trường PTDT nội trú huyện Châu đức	Sở GD và ĐT	3.300		0		
2	Khu tái định cư 25 ha phần còn lại của khu quy hoạch 44 ha huyện Tân thành	BQL các khu CN BR-VT	6.000		100		
3	Đường Núi Dinh	Sở GTVT	10.000		2.000		
4	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Đông xuyên	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	5.000		2.680		
5	Đường nội bộ khu đất container KCN Đông xuyên	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	4.000		4.000		
6	Tuyến cống thoát nước mưa T1 và T2 KCN Phú mỹ 1 ra sông Thị vải	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	13.000		13.000		
7	Đường vào nhà máy đóng tàu Ba son	Sở GTVT	60.000		60.000		VB chỉ đạo chuyển đổi chủ đầu tư từ BQL các KCN sang sở GTVT số 185/TB-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh
8	Đường Vành đai-Thị xã Bà Rịa (QL55 dự kiến) lý trình km0+000 - km2+666,72 thuộc Trung tâm Hành chính tỉnh	Sở Xây dựng	9.500		12.000		
9	Kiên cố hoá kênh mương hồ Suối Các	CC Quản lý thủy nông	5.000		5.000		
10	Nâng cấp mở rộng đường Mỹ xuân-Ngãi giao-Hòa bình	Sở GTVT	50.000		50.000		
11	Đường 30/4 TP Vũng tàu	Sở GTVT	15.000		15.000		
12	Trung tâm Văn hóa-Thông tin Tỉnh	Sở VH-TT và DL	15.000		15.000		
13	Trụ sở chi nhánh ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh BR-VT	Chi nhánh NHCSXH BR-VT	1.000		1.000		
14	Tuyến cống hộp thoát nước đường số 11 thị xã Bà Rịa	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	2.000		2.000		
15	Thư viện tỉnh tại Bà Rịa	Sở VH-TT và DL	18.000		18.000		

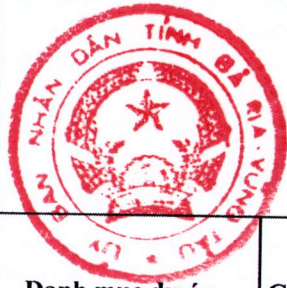
S T T	Dan h mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
16	Cải tạo nâng cấp vị trí thường xảy ra tai nạn tại km8+200 đường Kim long-Quảng thành và km8+100-km8+300 đường Phước tân-Châu pha	Sở GTVT	1.400		2.940		
17	Mở rộng trường Khiêm thị hữu nghị Tân thành	Sở GD và ĐT	13.000	13.000	13.000	13.000	
18	Trạm y tế phường 12	Sở Y tế	1.000		1.000		
19	Tuyển ống chuyển tải D200 Hòa hội-Hòa bình	TTNSH&VSMT	1.800		1.800		
20	Tuyển ống chuyển tải D200 Hòa bình-Xuân sơn	TTNSH&VSMT	500		500		
21	Sửa chữa cải tạo trường dạy nghề tại xã Phước thành huyện Đất đỏ	Sở LĐ-TBXH	12.000	12.000	22.000	22.000	
22	XD Hội trường và 18 phòng học Trường Cao đẳng cộng đồng	Trường Cao đẳng cộng đồng	8.000	8.000	8.000	8.000	
23	Trường Trung học y tế	Sở Y tế	20.000	20.000	20.000	20.000	
24	Sửa chữa TT y tế cao su thành BV chuyên khoa tâm thần	Sở Y tế	8.000	8.000	8.000	8.000	
25	Cải tạo khoa ngoại cũ BV Lê Lợi (Khu khám ngoại trú và xét nghiệm BV Lê Lợi)	Sở Y tế	5.000	5.000	5.000	5.000	
26	Trạm kiểm dịch động vật Tân thành	CC Thú y	500		500		
27	Bãi chứa rác tạm tại xã Tóc tiên (HTKT khu xử lý chất thải tập trung Tóc tiên huyện Tân thành)	Công ty Môi trường tỉnh BR-VT	22.000		22.000		
28	XD trường Chính trị tỉnh	Trường Chính trị Tỉnh	12.000		12.000		
29	Thay thế các hồ ga thu hiện hữu bằng hồ ga ngăn mùi kiểu mới	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	20.000		20.000		
30	13 tuyến điện hạ thế nông thôn	Sở Công Thương	9.500		9.500		
31	Cải tạo nâng cấp cơ sở 2 Trung tâm giới thiệu việc làm tại Bà Rịa	Sở LĐ-TBXH	8.000		8.000		
32	Nâng cấp đường Hội bài-Châu pha-Đá bạc-Phước tân	Sở GTVT	60.000		60.000		
33	Tuyển thoát nước chống ngập úng Lê Văn Lộc-Kè Bến đĩnh	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	500		500		
c	<u>DA khởi công mới</u>						
1	Lò thiêu hủy bệnh phẩm của chi cục Thú y	CC Thú y	900		900		
2	Trường chuyên Lê Quý Đôn TP Vũng tàu	Sở Xây dựng	40.000	40.000	40.000	40.000	
3	Hệ cấp nước Suối rao	TTNSH&VSMT	10.000		10.000		
4	Trại gà giống tại huyện Đất đỏ	Sở NN và PTNT	14.000		14.000		
5	Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản tại Bà Rịa	Sở Y tế	8.000	8.000	8.000	8.000	

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
6	XD khoa nhiễm, khu điều trị bệnh nhân tạm giam, tạm giữ, khu điều trị cúm gia cầm tại bệnh viện Bà Rịa	Sở Y tế	3.000		3.000		
7	Mở rộng các phòng xét nghiệm Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	Sở Y tế	3.000		3.000		
8	Trụ sở làm việc và trang thiết bị kiểm tra an toàn vệ sinh, thú y thủy sản	Chi cục QL chất lượng, ATVX và Thú y thủy sản	8.000		8.000		
9	HTKT Bãi biển Thùy vân đoạn Bimexco	Công ty Hưng Hải	4.000		4.000		
10	Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN Đông xuyên	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	15.000		15.000		
11	Trạm xử lý nước thải KCN Phú mỹ 1	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	20.000		20.000		
12	Trung tâm khuyến ngư	Trung tâm khuyến ngư	50		4.000		
13	XD trạm khuyến ngư tại Đất đỏ	Trung tâm khuyến ngư	50		1.000		
14	Sửa chữa cải tạo TT nuôi dưỡng người già neo đơn tỉnh BR-VT	Sở LĐ-TBXH	50		3.500		
15	Cải tạo mở rộng trường THPT Nguyễn Bình khiêm thị xã Bà Rịa	Sở GD và ĐT	50		5.000		
16	Cải tạo mở rộng trường THPT Trần Văn Quan huyện Long Điền	Sở GD và ĐT	50		4.000		
17	Nâng cấp mở rộng 5 nhà máy nước Châu pha, Hòa hiệp, Lộc an, Long Tân và Bung riềng	TTNSH&VSMT	150		8.000		
18	Tuyến cống thoát nước từ đường Phan Chu Trinh vào hồ Bàu sen qua hồ Á châu	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	100		3.000		
19	Hạ tầng khu nhà ở cho công nhân trong khu công nghiệp	BQL các khu CN BR-VT			100.000		
20	Trụ sở CC Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	CC Tiêu chuẩn đo lường chất lượng			6.000		
21	Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ kết hợp Trung tâm tin học và thông tin khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ			5.000		
22	Xây dựng hàng rào bảo vệ Trung tâm dạy nghề và giải quyết việc làm Huyện Xuyên Mộc	Sở LĐ-TBXH			1.000		
23	Mở rộng Trung tâm bảo trợ xã hội tại Tân thành	Sở LĐ-TBXH			3.000		
24	Sửa chữa nâng cấp trụ sở sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ			2.000		
25	Xây dựng mở rộng trụ sở Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh	VP Đoàn ĐBQH&HĐND Tỉnh			2.000		

S	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
26	Đường liên kề phía Bắc trung tâm hành chính tỉnh	Sở Xây dựng			3.000		
27	Đường QH D10 khu du lịch Chí linh-Cửa lấp TPVT	TT Phát triển quỹ đất			24.000		
28	Đường QH D15 khu du lịch Chí linh-Cửa lấp TPVT	TT Phát triển quỹ đất			14.000		
<i>d</i>	<u>Chuẩn bị đầu tư</u>						
1	Trụ sở TT Phát triển quỹ đất và Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường	Sở Tài nguyên-Môi trường	40		40		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư 58,8 ha Đông Bắc Chí linh TP Vũng tàu	TT Phát triển quỹ đất	400		400		
3	Dự án thu gom và xử lý nước thải thị xã Bà Rịa (ODA Thụy sĩ)	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	250		250		Tổng mức: 198,257 tỷ, Đối ứng 74,152 tỷ (VAT: 14,69 tỷ, đền bù: 3 tỷ, XL: 38,484 tỷ, dự phòng 14,69 tỷ)
4	Nhà bảo tàng Tỉnh	Sở VH-TT và DL	100		100		
5	Đường vào nhà máy nghiền clinker Holcim giai đoạn 2	Sở GTVT	200		200		VB chỉ đạo chuyển đổi chủ đầu tư từ BQL các KCN sang sở GTVT số 185/TB-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh
6	Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án xử lý nước thải huyện Tân thành	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT	200		200		
7	Trung tâm tư vấn và cơ sở dữ liệu dân cư huyện Đất đỏ (TT DS-KHH Gia đình huyện Đất đỏ)	Sở Y tế	50		50		
8	Sân nền phân mở rộng Trung tâm Hành chính-Chính trị Tỉnh	Sở Xây dựng	50		50		
9	Sửa chữa TT GDTX và học nghề Vũng tàu	Sở GD và ĐT	50		50		
10	XD mới trụ sở Chi cục Quản lý thủy nông	CC Quản lý thủy nông	50		50		
11	Xây dựng khu hậu cứ cho Đoàn ca múa nhạc của Tỉnh tại Bà Rịa	Sở VH-TT và DL	50		50		
12	Trung tâm y tế huyện Côn đảo	Sở Y tế	50		50		
13	Trung tâm y tế huyện Châu đức	Sở Y tế	50		50		
14	Bệnh viện huyện Tân thành	Sở Y tế	50		50		
15	TT phòng chống HIV/AIDS	Sở Y tế	50		50		
16	Hệ thống xử lý chất thải rắn cho các Trung tâm y tế	Sở Y tế	50		50		
17	Hệ thống xử lý nước thải cho các TT y tế	Sở Y tế	50		50		
18	Trụ sở đội quản lý thị trường số 9 (Đất đỏ)	CC Quản lý thị trường			50		
19	XD hàng rào bảo vệ khu đầu mối và cầu giao thông qua hạ lưu tràn xả lũ hồ Đá đen	CC Quản lý thủy nông			50		

S T T	Dan h mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
20	Nâng cấp đê Chu hải	CC Quản lý thủy nông			150		
21	Trần xả lũ và kênh tưới bờ trái đập dâng Sông Ray	CC Quản lý thủy nông			70		
22	Sửa chữa mở rộng trụ sở Chi cục Thủy y	CC Thủy y			100		
23	Tuyển thoát nước Ba cu-Trương Công Định-Bàu sen 3	Cty Thoát nước và PT đô thị tỉnh BR-VT			50		
24	CBĐT 23 tuyến điện hạ thế nông thôn	Sở Công thương			230		
25	XD cầu thang trường THPT Nguyễn Huệ và trường THPT Trần Nguyễn Hãn	Sở GD và ĐT			50		
26	Nâng cấp mở rộng trụ sở NN-PTNT	Sở NN và PTNT			85		
27	Sửa chữa trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật	Sở NN và PTNT			50		
28	Sửa chữa các trạm dịch vụ nông nghiệp Liên huyện Long điền-Đất đỏ, Xuyên mộc, Châu đức, Tân thành	Sở NN và PTNT			100		
29	Chốt kiểm dịch động vật Bình châu	Sở NN và PTNT			50		
30	Kè Phước tinh đoạn cửa sông	Sở NN và PTNT			100		
31	XD kho lưu trữ chuyên dụng của tỉnh tại lô B khu Trung tâm Hành chính-Chính trị tỉnh	Sở Nội vụ			50		
32	Khảo sát, khai quật khảo cổ học tại Long sơn	Sở VH-TT và DL			150		
33	Xây dựng mới bệnh viện tâm thần	Sở Y tế			200		
34	Trường Trung cấp nghề GTVT giai đoạn 2	Trường Trung cấp nghề GTVT			50		
35	Thiết bị trường cao đẳng cộng đồng	Trường Cao đẳng cộng đồng			100		
36	Xây dựng mới thư viện, sơn lại mặt tiền dãy phòng học lý thuyết và trang bị máy phát điện trường Cao đẳng cộng đồng	Trường Cao đẳng cộng đồng			50		
37	Trung tâm quan trắc môi trường biển Côn đảo	TT Quan trắc và phân tích môi trường			300		
38	Kiên cố hóa kênh mương N4 và N5 hồ Suối các huyện Xuyên mộc	CC Quản lý thủy nông			100		
39	Đường 991B từ QL51 đến Hạ lưu cảng Cái mép	Sở GTVT			1.000		
40	Đường Phước hoà-Cái mép	Sở GTVT			900		
41	Khu neo đậu tránh trú bão tại Cửa lấp	Sở NN và PTNT			300		
42	Khu neo đậu tránh trú bão tại Lộc an	Sở NN và PTNT			300		
43	Nhà máy cấp nước sông Hòa	TTNSH&VSMT			50		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2009 đã giao		KH 2009 điều chỉnh		Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: XSKT	Tổng số	Trong đó: XSKT	
44	Hệ thống cấp nước hồ Đá bàn	TTNSH&VSMT			50		
45	Nhà ở xã hội tại khu Chí linh A phường Thắng nhất thành phố Vũng tàu	XN Quản lý và kinh doanh nhà			300		
X	Hỗ trợ ANQP		82.000		125.450		
<i>a</i>	<i>TTKL DA đã hoàn thành</i>						
1	XD nhà tạm giữ của CA huyện Tân thành	Công an Tỉnh	3.000		8.000		
2	Hỗ trợ xây dựng trụ sở huyện đội Đất đỏ	BCHQS Tỉnh	2.000		2.000		Hỗ trợ bồi thường và hạ tầng
<i>b</i>	<i>DA chuyển tiếp</i>						
1	Trụ sở CA Tỉnh tại Bà Rịa	Công an Tỉnh	25.000		25.000		
2	Nhà tạm giữ của CA TP Vũng tàu	Công an Tỉnh	1.000		1.000		
3	Trụ sở công an phường 9	Công an Tỉnh	1.300		1.300		
4	Trụ sở công an phường 12	Công an Tỉnh	1.400		3.400		
5	Doanh trại tiểu đoàn 445	BCHQS Tỉnh	8.300		8.300		
6	Nhà khách của Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh	BCHQS Tỉnh	9.000		9.000		
7	Trụ sở BCHQS Tỉnh tại Bà Rịa	BCHQS Tỉnh	25.000		45.000		
<i>c</i>	<i>DA khởi công mới</i>						
1	Hỗ trợ kinh phí cải tạo nâng cấp nhà ăn, nhà bếp và hội trường BCH Biên phòng tỉnh	BCH Biên phòng Tỉnh	4.000		4.000		
2	Hội trường trung đoàn dự bị động viên Minh đạm	BCHQS Tỉnh	2.000		2.000		VB số 5977/UBND.VP ngày 17/9/2008 của UBND tỉnh
3	Đường phục vụ căn cứ hậu cần kỹ thuật của BCH Quân sự Tỉnh	BCHQS Tỉnh			5.000		
4	Xây dựng bổ sung 05 hạng mục cho nhà tạm giữ Công an Huyện Tân Thành	Công an Tỉnh			1.000		
5	Trụ sở Công an phường Kim Dinh	Công an Tỉnh			2.000		
6	Trụ sở Công an phường Long Hương	Công an Tỉnh			2.000		
7	Trụ sở Công an phường 10	Công an Tỉnh			2.000		
8	Trụ sở Công an phường Nguyễn An Ninh	Công an Tỉnh			2.000		
9	Đồn Công an KCN Phú Mỹ	Công an Tỉnh			2.000		
<i>d</i>	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>						
1	Trạm kiểm soát nội Phước Tỉnh	BCH Biên phòng Tỉnh			50		
2	Xây dựng khu Bệnh xá; Nhà ở Công vụ cho sỹ Quan và Trung đoàn dự bị động viên của Bộ chỉ huy Quân sự Tỉnh	BCHQS Tỉnh			100		
3	XD cơ sở huấn luyện thực hành phòng chống bạo lực, tìm kiếm cứu nạn	Trường Trung học Biên phòng			300		



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2009 NGUỒN VỐN KHÁC CỦA NGÂN SÁCH

(Kèm theo Quyết định số 50 /2009/QĐ-UBND ngày 03 /8/2009 của UBND tỉnh BR-VT)

Phu lục 2

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	QĐ phê duyệt DA (Số, ngày, cấp QĐ)	QĐ phê duyệt TKDT (Số, ngày, cấp QĐ)	Thời gian k/công-h/thành	Giá trị dự toán	Thanh toán đến hết năm 2008	KH vốn năm 2009	KH điều chỉnh	Ghi chú
TỔNG SỐ											
A	DA chuyển tiếp								630.000	410.000	
1	BTGPMB dự án Khu du lịch Sài Gòn-Atlantis	TT Phát triển quỹ đất		3926/QĐ.UBND -31/10/08		2008-2009	506.464		158.000	158.000	Nguồn ứng tiền thuê đất đã nộp NS của chủ dự án
2	BTGPMB đất xen kẽ và đất nhận chuyển giao từ NHCT Việt nam	TT Phát triển quỹ đất				2008-2009		540	52.000	52.000	Nguồn thu bán đấu giá khu đất nhận chuyển giao từ NHCT Việt nam
B	DA khởi công mới										
1	XD nhà ở xã hội tại lô số 2 khu tái định cư đường AIII phường 11 TPVT	XN Quản lý và Kinh doanh nhà	440 căn hộ	4080/QĐ.UBND -31/10/05; 4801/QĐ.UBND -29/12/08		2009-2011	238.458	249	60.000	60.000	Nguồn Quỹ nhà ở xã hội-VB số 6840/UBND.VP ngày 23/10/2008 của UBND tỉnh
2	Khu chung cư cho các bộ, công chức và người có thu nhập thấp tại Bà Rịa	UBND TX Bà Rịa	224 căn hộ	10406/QĐ.UB- 31/10/03; 275/QĐ.UB- 24/01/05	711/QĐ.UB- 08/3/05; 1784/QĐ.UB- 09/6/05	2009-2010	55.959		40.000	40.000	Nguồn Quỹ nhà ở xã hội
3	HTKT khu tái định cư phục vụ KCN-Đô thị Châu đức	UBND H.Châu đức	44,3 Ha; 1.039 lô đất và 300 căn hộ chung cư	3615/QĐ-UBND- 16/10/08		2009-2011	125.940		50.000	30.000	Vốn ứng trước tiền thuê đất của Chủ đầu tư DA KCN-Đô thị Châu đức, đã nộp tiền vào NS ngày 15/7/2009
4	Nâng cấp đường Hội bài-Châu pha-Đá bạc-Phước tân	Sở GTVT	20,875km	8363/QĐ.UB- 29/10/2004; 1192/QĐ.UBND- 21/3/2008; 4627/QĐ.UBND- 18/12/08	2294/QĐ.UBN D-04/7/08; 42/QĐ.UBND- 09/01/09	2008-2011	399.996	32.500	0	70.000	Vốn ứng trước tiền thuê đất của Chủ đầu tư DA KCN-Đô thị Châu đức, đã nộp tiền vào NS ngày 15/7/2009

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	QĐ phê duyệt DA (Số, ngày, cấp QĐ)	QĐ phê duyệt TKDT (Số, ngày, cấp QĐ)	Thời gian k/công-h/thành	Giá trị dự toán	Thanh toán đến hết năm 2008	KH vốn năm 2009	KH điều chỉnh	Ghi chú
5	Đường và cầu từ Gò găng sang Long sơn	Sở GTVT	Đường 6km; cầu 1,1km	3908/QĐ.UBND-31/10/06		2009-2011	850.000		200.000	0	Đầu năm dự kiến vốn đầu tư của Cty CP Đầu tư KCN Dầu khí-IDICO, do DN không đầu tư, đã chuyển sang nguồn vốn ứng trước dự toán 2010 của TW theo QĐ số 939/QĐ-TTg ngày 01/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ
6	Hệ thống cấp nước Hồ Đá bàn giai đoạn 1	TTNSH&VS MT	20.000m3/ngày	3925/QĐ.UBND-31/10/2008		2009-2011	98.788		20.000	0	Đang vận động tìm nguồn vay ODA
7	Nhà máy cấp nước sông Hòa xã Bông trang huyện Xuyên mộc	TTNSH&VS MT	5.400m3/ngày	3924/QĐ.UBND-31/10/08		2009-2011	47.512		15.000	0	Đang vận động tìm nguồn vay ODA
8	Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN Đông xuyên	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	3.000m3/ngày	2226/QĐ.UBND-28/6/07		2009-2010	24.588		15.000	0	Đầu năm dự kiến vay Quỹ môi trường của tỉnh, đã chuyển sang nguồn NS tỉnh
9	Trạm xử lý nước thải KCN Phú mỹ 1	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	2.500m3/ngày đêm	4623/QĐ.UB-02/7/04		2009-2010	36.531		20.000	0	Đầu năm dự kiến vay Quỹ môi trường của tỉnh, đã chuyển sang nguồn NS tỉnh